

# Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

## Thế Giới Ngày Nay

### Bảo vệ Chữ Ký

Công ty ID Technica (Nhật Bản) chuẩn bị tung ra thế giới một loại bút cho phép người mua ký hợp đồng hoặc di chúc bằng một loại mực đặc biệt có chứa mã ADN di truyền của họ, nhằm để phòng việc có kẻ giả mạo chữ ký.

Các chuyên gia sẽ lấy mẫu ADN của khách hàng để tạo ra ADN tổng hợp có chứa trình tự gene điển hình của người đó rồi trộn với chất phản quang, tạo ra một loại mực đặc biệt. Người ta cũng chế ra một loại thiết bị sử dụng tia hồng ngoại để quét lên văn bản và nhất là chữ ký xem có chính xác và hợp pháp hay không.

Một ki-lô mực này giá 2 triệu Yen, còn thiết bị đọc chữ ký chỉ giá 100 nghìn Yen mà thôi. Công ty ID Technica cho hay loại mực này đã được một công ty Mỹ dùng để in vé cho Đại Hội thể thao Olympics ở Sydney năm 2000.

### Người chết, giun còn sống

Các viên chức NASA cho hay rằng hàng trăm con giun trong con thoi Columbia đưa lên không gian để thí nghiệm vẫn còn sống trong một mảnh vỡ của con tàu này.

Đây là loại giun kim *Caenorhabditis elegans* đựng trong một chiếc hộp nặng 4 kg được tìm thấy tại Texas mấy tuần sau khi con tàu gặp nạn. Khi mở hộp ra, người ta ngạc nhiên khi thấy giun vẫn còn sống. Giống giun này tuổi thọ khoảng từ 7 đến 10 ngày, nên số giun tìm thấy có

thể là thế hệ thứ tư hay thứ năm của lứa đầu tiên

Tàu con thoi Columbia nổ tung khi trở về trái đất hôm 1 tháng Hai làm thiệt mạng toàn bộ phi hành đoàn gồm 7 người. Trong hành trình không gian này tàu đã thực hiện 60 cuộc thí nghiệm về côn trùng, nhện, cá v.v.

### Nam Hàn

Công ty Kỹ Nghệ Hàng Không Đại Hàn tuyên bố rằng họ vừa hoàn tất một loại máy bay mới có mã hiệu là KT-IB và sẽ đưa chiếc đầu tiên sang Indonesia trong tháng Năm 2003. Đây là lần đầu tiên phi cơ Đại Hàn được bán ra nước ngoài.

Hãng KNHK Đại Hàn hay KAI đã ký thỏa ước với chính phủ Indonesia bán bảy chiếc máy bay loại KT-IB và huấn luyện cho các phi công. Sáu chiếc KT-IB còn lại sẽ giao trọn vào cuối năm 2003.

KT-IB là chiếc máy bay nhỏ bay với vận tốc 648 km/giờ và bay liên tục trong bốn giờ liên tiếp mà không cần tiếp tế nhiên liệu.

KAI đang thương thuyết với Indonesia để bán tiếp 13 chiếc KT-IB nữa. Ngoài Indonesia, các nước như Columbia, Philippines và Thổ Nhĩ Kỳ cũng rất chú trọng đến loại máy bay do Đại Hàn chế tạo.

Đại hàn đã theo gót Nhật bản trong việc phát triển kỹ nghệ hơn 25 qua, từng có bốn hãng chế tạo xe hơi, nay lại xuất khẩu máy bay Made in Korea. Đây là một nước

châu Á tiến bộ vượt bậc về kỹ thuật hiện đại và được xếp ngang hàng với nhiều nước giàu trên thế giới ngày nay. Còn Việt Nam thì sao? Vẫn xuất khẩu gạo, cà phê và cá basa ?

### Người Việt Trên Thế Giới

Theo một tập san xuất bản tại Pháp, thì người Việt hiện có mặt trên 70 nước trên thế giới, và con số có thể tới hai triệu 300 nghìn người.

Trong số này, bắc Mỹ có nhiều người Việt nhất: 1 triệu 150 nghìn, chia ra: Hoa-kỳ có một triệu và Gia nã đại có 150 nghìn.

Trong vùng Đại Dương Châu tổng số 272 nghìn, chia ra: Úc: 160 nghìn; Tân-tây-lan 8 nghìn, Tân Calédonia: 4000. Trong các nước tây Âu chỉ có khoảng 400 nghìn.

Tại Pháp người ta ước tính có khoảng 200 nghìn người Việt. 45 nghìn ở vùng ngoại ô, lân cận Paris và 18 nghìn sống trong thành phố Paris.

### Đài Nguồn Sống

Đài Nguồn Sống là Cơ quan truyền bá Phúc Âm trên sóng điện, phát thanh hằng ngày từ Manila và Saipan trên sóng ngắn 25m.

Sáng từ 5 giờ 30-6 giờ 30 trên tần số 12.09 và tối từ 7 giờ đến 9 giờ 30 trên tần số 12.12

Tuy nhiên bạn có thể nghe nguồn Sống bất cứ lúc nào theo địa chỉ Internet sau đây:

[www.codocnhan.com/nguonsong](http://www.codocnhan.com/nguonsong)

# Phượng

“Chỉ còn mấy hàng nữa thôi! Gắng lên! Rồi mình sẽ... rồi ba sẽ...”

An động viên mình tiếp tục công việc với một niềm khoan khoái dâng tràn khi đưa mắt nhìn rẫy bắp no nước rung rung trong gió.

Hai vai An mỗi đờ. Phải mất nhiều thời gian và nhiều lần tự nhủ An mới tươi xong rẫy bắp. Đường như sự dẻo dai của tháng ngày cơ cực nơi ruộng rẫy không còn tràn đầy trong An.

Tháng tám, nắng nồng nà, dịu dịu. Đồng ruộng xanh thướt chao lượn trên khắp bến sông. An nhắm mắt để tận hưởng cảm giác ấm áp đang nhẹ nhàng lan tỏa từ niềm vui được giúp đỡ gia đình; và để ký ức của mùa hè năm ấy tràn về. Đó là mùa hè đầu tiên trong đời An biết cảm động khi nhìn những giọt mồ hôi đầm ướt gương mặt ba mỗi lần ba ra rẫy về; là lần đầu An tập tành giúp đỡ gia đình; và cũng là lần đầu cảm nhận được thế nào là hạnh phúc, niềm vui khi tự tay mình giúp đỡ ba mẹ.

Dẫu không thấy được mình lúc đó nhưng An vẫn có thể tưởng tượng ra hình ảnh của mình một con bé lấm la lấm lét nhìn ba mẹ dậy sớm chạy ra rẫy. An vẫn còn nhớ đau khi nhớ lại đôi gánh trĩu nặng bờ vai và hai thùng tưới với đôi dây lòng thòng-dù đã được An thâu ngắn lại-vẫn cứ vương vãi, hết va vào chân lại đập vào mắt cá lúc An gánh nước từ ao vào rẫy.

Chẳng thể nào quên được gương mặt ba trưa ấy. Trong giờ cơm, ba đã hào hứng kể cho mẹ nghe phép lạ xảy ra trên rẫy ba. Còn An thì... cơ thể như muốn oằn xuống. Hai bàn tay sừng lên. Khó khăn lắm An mới cầm nổi chén cơm và cố giữ vẻ mặt thật tỉnh như không có chuyện gì xảy ra. Song trong lòng An xốn xang bao cảm xúc. An bắt đầu hiểu vì sao chén cơm do mồ hôi công sức mình khó nhọc làm ra ngon và quý lạ lừng đến như vậy-dù thức ăn chỉ là một đĩa rau

muống luộc chấm mắm nêm với dăm con cá cơm kho khô.

An làm được một ngày đã bị ba phát hiện. Sáng hôm sau, đợi An gánh nước ướm và lấm lem cả hai ống quần ba mới xuất hiện. Thấy ba, An hoảng hốt. Như cô Tấm bị bà lão bắt “quả tang”, An luống cuống đi tìm vỏ thị. Nhưng chẳng gì có thể giúp An tránh được mắt ba ngoài những hàng bắp trống trống và hai thùng tưới chổng chơ. Nét mặt ba thản nhiên như không hề biết An là tác giả của câu chuyện “mưa trên rẫy bắp: sáng hôm qua. Ba điềm nhiên hỏi: “Sáng nay con cầu nguyện với rẫy bắp sao? Chắc Chúa dạy con nhiều điều trong hai buổi tĩnh nguyện này lắm, phải không An?” Rồi ba ôm An vào lòng và nói trong niềm xúc động: “Ba hứa sẽ cho con ra rẫy phụ ba...”

## 2.

Nắng đã tàn. Trăng mọc lên trên hàng cau dẫn vào nhà An. Lối đi tràn ngập ánh sáng dịu dàng khiến đêm không còn yên tĩnh. Lũ con nít réo gọi nhau chơi cho hết kỳ hè. Lừa choai choai rủ nhau ra bờ kè chơi đùa, chọc phá. Thuyền chèo khác bên phố qua chơi khá đông, toàn là những thanh niên thiếu nữ. An lặng lẽ, không hy vọng cũng chẳng đợi chờ những chuyến đò đầy bên ấy vì An biết trong số khách cập bờ hôm nay sẽ không có Phượng. An nhớ Phượng, nỗi nhớ đa diết cồn cào:

-An! Tại sao về mà không cho Phượng biết? Ý học hành đồ đạt là quên bạn quên bè sao? Chẳng lẽ thành phố ăn hết nghĩa tình của An rồi?

-Đâu có, trường An bảo vệ luận văn rồi. Vừa xong là An về liền; tranh thủ lúc làm hồ sơ xin việc này để nghỉ hè, sợ mai mốt đi làm rồi đâu còn hè nữa. Với lại ở thành phố...

-An không về đây xin việc sao?

-An muốn về lắm chứ. Nhưng còn mười ngày nữa là An phải trả lời cho công ty đó rồi. Công việc đâu có dễ tìm, nhất là công việc vững vàng ở thành phố.

-An có biết Phượng đã chờ An suốt mùa hè này không? Phượng biết cách gì ra trường An cũng về lại quê như điều An nói và thường hay nhắc lại mỗi lúc An về. An có biết là mấy đứa nhỏ ở bên trại trẻ mồ côi cũng chờ An như Phượng không?

-Trẻ mồ côi nào? Hồi nào giờ An có vô trong đó đâu mà tụi nó biết?

-Đã sao, An không vô nhưng Phượng vô. Có gì khác đâu?

-Khác chứ... Bỗng An ngập ngừng vì thấy ánh mắt Phượng thay đổi.

-Nhưng tại sao tụi nhỏ biết An?

-Phượng kể cho tụi nó chứ còn ai!

-Sao Phượng không kể về ai khác?

-Có biết ai đâu mà kể.

-Ừ, tại sao Phượng biết các em đó?

Tại Phượng gặp một em trong trại khi em theo một người khách nước ngoài vào khách sạn Phượng đang làm. Lúc đó Phượng đang loay hoay phụ bếp trưởng thì chị Liên gọi: “Phượng! Ra đây chỉ cho. Bảo đảm là em sẽ thất vọng trần trề vì chức vô địch lùn của thị xã không còn thuộc về em nữa”. Chị Liên ở gần trại mồ côi nên chị biết cô bé đó bị bệnh Đào từ hồi còn bé. Làm như có cùng tâm sự hay sao, Phượng thấy dễ gần gũi và đồng cảm với em. Phượng hỏi chuyện và nghe em kể về ba nuôi của em, người khách nước ngoài ấy. Em còn bọc bạch: “Lần đầu tiên trong đời em được ăn món ngon như thế này”. Phượng nghĩ lại, nếu không được nhận vào phụ việc ở đây thì cả đời mình cũng chưa chắc được biết những món ăn như thế. Phượng buột miệng: “Đến ngày nghỉ, chị sẽ vào nấu đồ ăn cho các em, đồng ý không nào?”

-Từ hôm đó, hễ đến ngày nghỉ là Phượng vào thăm các em. Mỗi lần như vậy, Phượng nhờ bếp trưởng chỉ cho một món vừa rẻ vừa ngon để vô nấu cho các em ăn.

-Các cô trong trại cho Phượng nấu sao?

-Ban đầu Phượng không dám nói vì không tin tưởng ở mình lắm. Mấy em phải “ra miệng” xin các cô và bảo đảm đỡ ngon gì tụi nó cũng ăn; thấy vậy mấy cô thương và cho.

-Rồi Phượng kể về An, người cũng từng đến với những trẻ em đường phố?

-Không, Phượng chỉ kể rằng An là người bạn thân nhất trong đời Phượng.

Số là cách đây hai tháng, trong trại có một sự hiểu lầm giữa Minh và Dũng. Hai em thân nhau từ lúc mới vô trại vì có hoàn cảnh giống nhau; chúng luôn bảo vệ nhau khi bị những em lớn trong trại bắt nạt. Bỗng một hôm, Phượng thấy Dũng ngồi một mình. Hình như nó đã khóc nhiều trước khi Phượng đến. Sau khi an ủi và hỏi chuyện em, Phượng mới biết là Minh được ba nuôi mới qua Việt Nam đưa đi chơi. Dũng buồn vì Minh có nhiều ưu điểm dễ khiến người khác chú ý hơn: “Chị ơi! Tại sao hai đứa trẻ cùng hoàn cảnh giống nhau, có nhiều điều giống nhau nhưng lại không may mắn như nhau hả chị?”

-Phượng chẳng biết phải nói gì với em. Tất cả những điều đó đối với Phượng đều là do cái số của mỗi người. Nhưng rồi Phượng nhớ đến An, nhớ đến tình bạn của tụi mình, nhớ đến những ưu ái Trời cho An, nhớ đến nỗi buồn một thời Phượng đã trải qua khi nhìn An thành công và được nhiều người ngưỡng mộ... Thế là Phượng bắt đầu kể về An và về Đức Chúa Trời của An. Phượng kể về ngày bị các bạn trêu chọc An đã đến chia sẻ với Phượng. Từ đó An luôn ở bên Phượng lúc Phượng mặc cảm vì học yếu; lúc bị thầy cô rầy la vì lười biếng không học bài; lúc nhìn các bạn nữ cùng tuổi với mình được nhiều người chú ý; lúc mọi người đứng trước một tương lai đầy hứa hẹn còn mình thì...

Những câu nào ngày xưa An đã an ủi và giúp Phượng nhận ra ý nghĩa cuộc đời mình, Phượng đều nhớ và khuyên lại Dũng bằng kinh nghiệm của riêng mình. Phượng nói rằng Dũng cũng như các bạn trong trại đều có giá trị vì mỗi người là một con người được Tạo Hóa dựng nên: “Biết được điều đó em sẽ tự tin giống chị vì em biết mình cũng quan trọng như bao nhiêu người trên cuộc đời này; dù mình có thể không còn cha

mẹ, không đẹp không giỏi, không thông minh, không lành lặn, không may mắn... như người ta. Mỗi người đều có cuộc đời riêng, giá trị riêng và sẽ hữu ích cho đời theo khả năng riêng của mỗi người. Như chị, không có khả năng gì cả mà cũng còn làm được một việc cho đời huống gì em biết vẽ và vẽ rất đẹp”.

Dũng cho là Phượng xạo vì em thấy Phượng nấu ăn ngon. Phượng sung sướng khi nghe em nói. Nhưng Phượng cũng không quên kể cho em nghe có một thời mình đã không nhận ra rằng sau này mình còn có ích cho người khác.

Từ đó mà cả trại đều biết đến An.

-Phượng khiêm tốn quá!  
Chính những gì Phượng đã và đang làm mới là điều an ủi Dũng.

Càng về khuya, ánh trăng càng khiến mảnh sân thêm lạnh lẽo.

Giá như đêm nay Phượng cũng sang chơi. An nhớ Phượng, nhớ con đường vương đầy lá xà cừ bên ấy. An tự trách mình chưa bao giờ hiểu Phượng vẹn tròn và đầy đủ; chưa bao giờ thật lòng quý trọng và xem Phượng như một người đáng cho mình học hỏi. Trong khi Phượng vẫn xem An như một người đáng cho mình học hỏi. Trong khi Phượng vẫn xem An như một người bạn thân, một người bạn tốt, thậm chí là một ân nhân, một người giúp Phượng thấy ý nghĩa và niềm vui sống.

An cảm thấy hổ thẹn với Phượng và thẹn với Đấng An đang tin. An không dám nói lên sự thật vì sợ Phượng hụt hẫng. Lâu nay An chỉ biết đến những người bạn trong Chúa, những người có niềm tin đáng cho An học hỏi; hoặc chỉ chú ý đến người giỏi hơn mình để phấn đấu cho bằng. An hối hận vì An chơi với Phượng chỉ vì thương hại một con người cô đơn, nhiều mặc cảm và muốn chứng tỏ cho các bạn trong lớp biết người Cơ Đốc có tình thương yêu. Nếu Chúa không thương An có lẽ An đã không nhận ra bộ mặt đạo đức giả của mình và đã đánh mất một người bạn tốt. An thấy mình không xứng đáng để đón nhận tình

cảm của Phượng và của những em nhỏ ở trại mồ côi. An đã biết mỗi người đều có giá trị như nhau trước mặt Chúa và đã khuyên Phượng nhưng chính An đã không hiểu hết và không làm đúng với điều mình nói. An đã không xem Phượng giá trị như những người anh em trong Chúa hay những người tài năng khác.

“Con đã lớn mà vẫn còn nông cạn”. Mẹ đã nói đúng. Sao mẹ không nói mình ích kỷ, nhỏ nhen, hẹp hòi hay vô vàn tính xấu của mình để mình không lằm tằm và quá chủ quan rằng về đẹp, học thức, khả năng mình đang có không thể khiến tâm hồn mình phản chiếu tình yêu của Thiên Thượng như Phượng.

### 3.

Một mình một bến quê, An cảm thấy nao lòng. Ngày mai An phải xa quê, xa bến dò, xa dòng nước trong xanh, xa hàng dương liễu, xa rẫy bắp... xa mẹ xa ba và xa các em. An nhớ mất mẹ hao gầy, mòn mỏi. An nhớ ba còng lưng tưới bắp mỗi chiều. Giá như làm việc ở quê, An sẽ dành phần ba tưới bắp, sẽ dành phần mẹ sửa soạn cơm nước cho gia đình. Lan sắp vào đại học, còn Liêm thì hai năm nữa tốt nghiệp 12. Các em của An đã lớn, mỗi đứa có cuộc đời riêng. Tối hôm qua, khi vào giường ngủ, Lan lắc lắc tay An tâm sự: “Chị hai nghĩ em nên học ở thành phố hay học ở tỉnh? Em không muốn xa ba mẹ, xa Hội Thánh mình. Ở thành phố cơ hội học hỏi nhiều, việc làm cũng nhiều, có lẽ ba mẹ đỡ lo tiền cho mình ăn học hơn. Nếu muốn chọn học ở thành phố nhưng nếu muốn thôi, em sợ mình khó trở về...”

Tối nay An sẽ qua phố để chào già từ thầy cô, các bạn, và Phượng. Đã hết thời hạn cho An suy nghĩ và lựa chọn. Rồi An sẽ phân trần với Phượng như thế nào về chuyện An không trở về quê hương như lời đã hứa? Phượng cũng biết là ra trường không phải lúc nào cũng dễ có việc làm; bao nhiêu người thất nghiệp vì không được làm đúng nghề hoặc không có chỗ làm. Còn An thì công việc tự nhiên đến; các bạn cùng khóa ganh tị với An vì vừa bảo vệ xong đã có công ty nhận vào làm. Mọi người chúc mừng An; chỉ có An là day dứt vì lời hứa mình với Chúa trước khi vào đại học.

Nếu An chia sẻ chắc Phượng sẽ thông cảm vì lúc nào Phượng cũng muốn An thành công. Còn về quê chưa chắc, lấy gì để bảo đảm rằng An sẽ có một việc làm.

An biết phải quyết định như thế nào? Có tiếng gọi nào cho An, cho công việc An sắp bước vào không? Ba mẹ An không còn khỏe nữa. Lan và Liêm càng lớn càng cần nhiều nhu cầu để học hành, để vươn lên cho kịp bè bạn. Bao nhiêu tiền bạn ba mẹ dành dụm đã đi vào chữ nghĩa của chị em An. An phải có trách nhiệm với gia đình. An không thể chỉ biết có mình. Nhưng dù sao thì An vẫn muốn trở về để trả xong sự hứa nguyện.

Màu nước xanh như những ước mơ của An. An nhớ đến Phượng, nhớ đến những đứa trẻ mồ côi mà Phượng đã dẫn An đến thăm hôm nọ. An nhớ đến các em thiếu nhi nhí đồng và cả những em thiếu niên trong Hội Thánh, nhớ những đôi mắt trong veo, nụ cười hồn nhiên, câu nói thật thà: “Ước chi mấy anh chị đi học gần gần, Chúa Nhật về dạy mình học thì thích biết mấy.” Bao nhiêu bạn của An đã tình nguyện vào những trại cai nghiện, nhà mở... Họ không có Chúa nhưng họ đã dám hy sinh tuổi xuân của mình, đã dám sống cho lý tưởng của họ.

Được rồi! An sẽ sang phố để chào mọi người, chào thầy cô, chào các bạn để nói rằng An quyết định vào lại thành phố để lo cho Lan chỗ ở và đến nói với cơ quan đó rằng An quyết định về quê làm việc. Mọi người có thể tiếc cho An, có thể cho An là cuồng tín trong một thời đại người không tìm ra việc như thế này. Nhưng An sẽ nói với các bạn rằng các bạn hãy nhìn Phượng, hãy nhìn An. Phượng đã tìm được niềm vui khi đem hạnh phúc đến cho các em nhỏ mồ côi từ những bữa ăn ngon. An đã từng sống một đời sinh viên giàu ý nghĩa trong sự dẫn thân giúp đỡ những trẻ em đường phố. An biết có thể mình sẽ vất vả hơn bởi quyết định này, nhưng điều chắc chắn An có được là không phải dằn vặt bởi lời hứa nguyện.

An sẽ về nói với ba mẹ quyết định của mình. Có lẽ lúc đầu ba mẹ hơi buồn bởi họ đã chuẩn bị tinh thần cho An vào thành phố, đi làm để lo cho Lan. Ba mẹ có thể khó ăn nói với lối xóm. Nhưng An chắc ba mẹ sẽ đồng ý với An vì ba mẹ đã từng kinh nghiệm những điều lạ lùng Chúa làm trên gia đình.

Nếu biết trước được tương lai mình như thế nào thì đức tin của An sẽ trở nên vô ích. An sẽ đánh cuộc cuộc đời mình với Chúa. An tin rằng Chúa sẽ đem đến cho An sự thỏa lòng khi An dám sống cho mình, cho quyết định chọn lựa Chúa của mình. An cũng tin rằng Lan sẽ học được nhiều điều như An đã học được khi sống xa nhà để em cũng được trưởng thành trong niềm tin và trong cuộc sống.

Dòng sông vẫn ngăn ngắt một màu, vẫn êm đềm trôi chảy. Những thanh âm của quê hương vang lên ngọt ngào tự nhiên như người bạn mỗi ngày lại đến. Rồi có một ngày, nhạc đám cưới sẽ chẳng mang đến cho An nỗi ưu tư, hay lạnh lùng vô cơ.

Bờ bên kia dẫu rất nhạt mờ trong ánh chiều nhưng trong tâm tưởng An hàng phượng trồng ven sông vẫn rực lên một mùa hè bất tận. Ở bên đó phượng đỏ đến cháy lòng dù đã cuối mùa hè vì phượng không chỉ là một loài hoa.

Lá Tre

## Lucio-Brazil

Những cặp mắt dán vào màn hình theo dõi trận chung kết cúp C1 Châu Âu rạng sáng ngày 15/5/2002 giữa Real Madrid và Bayer Leverkusen hẳn sẽ chẳng thể nào quên được hình ảnh mừng chiến thắng đầy ấn tượng của Lucio, chàng trung vệ người Brazil. Không giấu được niềm vui anh đã “lột áo cho người xem...chữ ‘Jesus Loves You’” trên ngực áo trong của mình.

Anh tâm sự:

Khi chưa là cầu thủ bóng đá, mẹ tôi dẫn tôi đến một nhà thờ Tin Lành ở Brasilia. Tại đây tôi nhận biết mình cần có một mối liên hệ cá nhân với Chúa Cứu Thế Giê-xu và tôi đã kết ước theo Ngài trọn đời. Trở nên Cơ Đốc nhân là điều rất ích lợi cho sự nghiệp bóng đá của tôi. Điều đó đã giúp tôi sống kỷ luật hơn và đạt được nhiều thành công hơn.

Khi trở thành Cơ Đốc nhân, đời sống tôi đã hoàn toàn thay đổi. Trước kia, dù vẫn biết Chúa Giê-xu nhưng tôi sống không có chút kỷ luật nào cả. Tôi không quý trọng bản thân mình. Tôi cũng không đủ tự tin trong những công việc hằng ngày. Giờ đây, tôi muốn luôn được đồng hành với Chúa, sống kỷ luật hơn và kiên trì theo đuổi những mục tiêu của mình đến cùng.

Nhiều khi công việc lại đi vào ngõ cụt đến nỗi chính tôi cũng chẳng hiểu tại sao. Nhưng khi sự việc đã qua, tôi nhận biết được quyền năng Chúa đang thi hành trên đời sống tôi. Ngài vẫn luôn gìn giữ, bảo vệ và ban phước trên tôi cả trong hiện tại lẫn tương lai. Nếu ai đó cho rằng mình đã có tất cả mọi sự nhưng thiếu Chúa Giê-xu thì người đó thật ra chẳng có gì cả. Ai có Chúa Giê-xu thì được bình an, hạnh phúc. Có Chúa Giê-xu ở cùng, bạn chẳng cần phải sợ điều gì cả và bạn mới thật sự là người có đầy đủ mọi sự trong đời này. Tôi nghĩ đó mới là điều quan trọng nhất.

Trong một trận bóng, bạn phải cống hiến hết sức mình và phải có tinh thần trách nhiệm. Khi thua trận, bạn phải xác định rõ nguyên nhân. Tôi nghĩ rằng chẳng có gì phải thất vọng vì thắng, thua hay hòa là chuyện bình thường trong bóng đá; trận đấu nào lại không dẫn đến một trong ba kết quả đó. Dĩ nhiên là bất cứ ai chơi bóng cũng đều phải chấp nhận kết quả trận đấu và họ cần phải cố gắng hết sức để đạt được điều mình mong muốn. Tuy nhiên, ngoài kết quả trận đấu ra, các cầu thủ vẫn luôn có những cơ hội để phát triển nghề nghiệp của mình.

Để trở nên một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp ngoài những đặc tính cần thiết của một cầu thủ, người đó cần có đức tin vững chắc nơi Đức Chúa Trời. Bởi vì các cầu thủ chuyên nghiệp không chỉ có bốn phận và nghĩa vụ đối với đội

bóng, khán giả và gia đình mà còn phải đối diện với những giây phút khó chịu, với sự đào thải và với cả những sỉ nhục. Bạn phải có đủ sức để chơi bóng và để khắc phục những khó khăn đó. Tuy nhiên, quan trọng hơn hết vẫn là làm chứng nhân cho Chúa Giê-xu.

Tôi rất thích Thi Thiên 1: 1-  
“*Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ. Chẳng đứng trong đường tội nhơn. Không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo; mọi sự người làm đều sẽ thành vượng.*” Tôi nghĩ, câu Kinh Thánh này phản ánh rõ nét đời sống tôi vì mọi việc xảy đến cho tôi đều rất đúng thời điểm. Tôi được Chúa dẫn dắt và ban cho sự thông sáng để không ngồi vào chỗ của những kẻ nhạo báng Ngài. Tôi nghĩ rằng, điều thiết yếu trong đời một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp là nhận biết rằng chỉ có một con đường duy nhất thật sự an ninh cho họ -con đường đó chính là Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Mãng Tươi

Bài Học Kinh Thánh

## Tìm Hiểu Chân Đạo

1 Têsalônica 2:1-8

- 1 *Hỡi anh em, chính anh em biết rõ rằng chúng tôi đã đến nơi anh em, ấy chẳng phải là vô ích đâu; 2 nhưng sau khi bị đau đớn và sỉ nhục tại thành Phi-líp, như anh em đã biết, thì chúng tôi trông cậy Đức Chúa Trời, cứ rao truyền tin lành của Đức Chúa Trời cách dạn dĩ giữa cơn đại chiến.*
- 3 *Vì sự giảng dạy của chúng tôi chẳng phải bởi sự sai lầm, hoặc ý không thanh sạch, cũng chẳng dùng điều gian dối.*

4 *Nhưng vì Đức Chúa Trời đã xét chúng tôi là xứng đáng giao cho việc giảng tin lành, nên chúng tôi cứ nói, không phải để đẹp lòng loài người, nhưng để đẹp lòng Đức Chúa Trời, là Đấng dò xét lòng chúng tôi.*

5 *Vả, anh em có biết, chúng tôi không hề dùng những lời dùa nịnh, cũng không hề bởi lòng tự lợi mà làm, có Đức Chúa Trời chứng cho.*

6 *Dẫu rằng chúng tôi có thể bắt anh em tôn trọng chúng tôi, vì là sứ đồ của Đấng Christ, song cũng chẳng cầu vinh hiển đến từ loài người, hoặc từ nơi anh em, hoặc từ nơi kẻ khác.*

7 *Nhưng chúng tôi đã ăn ở nhu mì giữa anh em, như một người vú sữa sóc chính con mình cách dịu dàng vậy.*

8 *Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước ao ban cho anh em, không những Tin Lành Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao.*

Trên đây là phần trích dẫn bức thư của sứ-đồ Phaolô gửi cho các tín hữu tại thành phố Têsalônica ngày xưa. Chúng ta cùng nghiên cứu phân đoạn này để tìm hiểu ý nghĩa của sứ điệp tin lành.

Mở đầu Phaolô xác định rằng việc truyền giáo của các ông tại Têsalônica có hiệu quả rất cao. Khi nào tin mừng được công bố thì người ta đáp ứng. Nỗ lực truyền bá tin mừng không bao giờ trở về luống công. Hàng trăm, hàng nghìn người đã tin Chúa và được cứu, đó là một phục hưng lớn trong vùng.

Trong phần Kinh Thánh này Phaolô cho thấy mối thông công thân yêu trong một hội thánh, trong đó thái độ cư xử dịu dàng trìu mến đối với nhau được nâng cao.

### Hiện diện

“*Hỡi anh em, chính anh em biết rõ rằng chúng tôi đã đến nơi anh em,*

*ấy chẳng phải là vô ích đâu; nhưng sau khi bị đau đớn và sỉ nhục tại thành Phi-líp, như anh em đã biết, thì chúng tôi trông cậy Đức Chúa Trời, cứ rao truyền tin lành của Đức Chúa Trời cách dạn dĩ giữa cơn đại chiến.*”

Đây là lời chứng về hiện diện của Chúa trong đời sống những người rao truyền lời Chúa. Sự bạo dạn của họ đến từ Chúa. Đối với Phaolô Đức Chúa Trời không phải là một ý niệm mà ông chấp nhận trong trí, nhưng là một Hiện Diện mà ông kinh nghiệm. Phaolô hành động trong hiện diện của Chúa.

Phaolô xác định sứ điệp ông rao truyền là của Chúa. Đây không phải là triết lý của Phaolô hay của một triết gia nào, nhưng là phúc âm, tức là tin mừng, tin lành của Chúa. Cũng xin mở ngoặc để thêm rằng, từ tin lành trong câu 2 không nên viết chữ hoa, vì không phải là tôn giáo Tin Lành được đề cập đến trong câu này.

Vì có hiện diện của Chúa nên những nhà truyền giáo này đã dạn dĩ làm việc. Thật ra đây không phải là không sợ áp lực, nhưng là rao truyền tin mừng liên tục, không ngập ngừng hay đắn đo gì cả.

Một điểm khác được nêu lên ở đây là khi tin mừng được truyền rao, chắc chắn có chống đối và bài bác. Bản dịch Việt ngữ là “giữa cơn đại chiến” nguyên văn là nhiều kẻ thù vây quanh.

Nói chung, Phaolô bảo rằng, vì có hiện diện của Chúa, ông và các bạn vẫn dạn dĩ giảng truyền tin mừng, dù rằng giữa bao chống đối và thù nghịch.

### Tuyên đạo

“*Vì sự giảng dạy của chúng tôi chẳng phải bởi sự sai lầm, hoặc ý không thanh sạch, cũng chẳng dùng điều gian dối.*” Câu 3. Giảng dạy, nguyên văn là từ parakaleo, tức là an ủi. Chữ này nghĩa đen là “gọi đến bên cạnh” Nghĩa là có người nào ở cạnh mình để giúp đỡ. Như thế việc giảng dạy của Phaolô là an ủi và giúp đỡ người chưa biết Chúa tin nhận Ngài. Nhiều người nghĩ rằng giảng dạy là đứng trên bục giảng trình bày, giảng giải lời Chúa. Rất đúng, nhưng đó mới chỉ là một hình thức giảng dạy. Giảng dạy thật sự là ngồi xuống

cùng với một người, thông cảm mọi nỗi khó khăn của người ấy và giúp người ấy tìm ra giải pháp cho đời sống.

Việc giảng đạo của Phaolô không cơ bản trên những điều sai lầm, những điều không thanh sạch, hay những điều gian dối. Ta đã đọc rất nhiều phân đoạn Kinh Thánh dạy về nội dung thương yêu, thánh khiết và cứu rỗi của tin mừng, nhưng đây là lần đầu tiên Phaolô xác nhận rằng:

Thứ nhất, đạo Chúa tuyệt đối không có gì sai lầm, nghĩa là không đưa người ta đến chỗ mê hoặc, mê tín hay làm những điều trái với luật lệ hoặc là truyền thống của dân tộc.

Người truyền đạo Chúa không có những mưu đồ sai lầm phản dân hại nước, mà chỉ đưa người ta vào chân lý, vào đường ngay thẳng, lánh xa những mê tín dị đoan, thờ ma lạy quỷ.

Thứ hai, Đạo Chúa không đặt căn bản trên những điều không thanh sạch. Ngày xưa khi các môn đệ của Chúa tuân lời Chúa dạy, dự tiệc thánh, trong đó có rượu nho và thịt cừu, đã bị những phần tử xấu rêu rao là họ uống huyết và ăn thịt người. Phaolô xác định không làm gì có chuyện ấy, vì đó là các hành vi bất khiết. *Đạo Chúa dạy người sống thanh sạch trong lời nói, tư tưởng và hành động, không bao giờ thực hành những thói xấu, thờ cúng ma quỷ dị đoan, phản khoa học và phản vệ sinh.* Như tục người chết không chịu chôn, để cho thối rữa trong nhà mồ, hay những thói tục dùng các thứ nước bùa ngải của tà linh. Đây là những điều ghê tởm phản với sự thánh khiết của đạo Chúa.

Thứ ba là, đạo Chúa không đặt cơ bản trên những gì gian dối. Phaolô bảo rằng không dùng điều gian dối. Nghĩa là không mang tính cách lừa dối. Đạo Chúa dạy những điều chân thật và để cho mỗi người tự do lựa chọn, tin hay là không tin. *Đạo Chúa không ép buộc ai bằng những mách khoé hay là đánh lừa ai để phải vào đạo.* Vì tin Chúa không phải là gia nhập vào một tôn giáo,

mà là gặp chân thần và sống trong quyền năng của chân thần.

Ngày xưa cũng như hiện đại, vẫn có người rêu rao rằng trong đạo Chúa có những điều sai lầm, có những thói tục không đúng hoặc là dụ người vào đạo để rồi lợi dụng. Thật ra chẳng bao giờ đạo Chúa lại có các điểm quá dở như vậy. Nhưng ta cũng cần phân biệt rõ giữa đạo Chúa và người thực hành đạo Chúa. Nhiều khi người ta lầm đạo Chúa với người tín đồ. Người tín đồ có thể sống sai trái hay làm điều tội lỗi, nhưng không ai có thể xúc phạm đến đạo Chúa bằng cách gán ép những điều mà đạo Chúa không bao giờ có.

Câu 4 ghi:

*“Nhưng vì Đức Chúa Trời đã xét chúng tôi là xứng đáng giao cho việc giảng Tin Lành, nên chúng tôi cứ nói, không phải để đẹp lòng loài người, nhưng để đẹp lòng Đức Chúa Trời, là Đấng dò xét lòng chúng tôi.”*

Trong câu này có chữ “xét” ta cần nói đến. Đức Chúa Trời đã xét chúng tôi là xứng đáng. Đây là việc Chúa thử nghiệm và biết rõ ai là người đáng được giao phó công việc truyền giảng tin mừng. Chữ xét trong câu này có nghĩa là đã chuẩn thuận vì thấy có đủ điều kiện. Chúa không bao giờ giao cho ai công việc nào mà Ngài không thử và luyện.

Mặt khác, ta đừng bao giờ làm việc Chúa kiểu theo hứng cảm, mà phải tìm cho ra ý định của Chúa cho mình. Mọi người đều là nhân chứng của Chúa, nhưng không phải tất cả mọi người đều được Chúa sử dụng làm người rao giảng tin mừng. Chúa nhìn thấy trong tâm linh chúng ta, Ngài thử nghiệm lòng dạ chúng ta và Ngài biết mỗi chúng ta có thể làm gì cho Chúa. Loài người có thể nhìn thấy những việc chúng ta làm, nhưng chỉ có Chúa biết lý do nào chúng ta làm mà thôi. Tức là Chúa biết rõ mỗi động cơ thúc đẩy chúng ta, trong khi người chỉ thấy công tác; Chúa thấy thái độ, người chỉ thấy bề ngoài.

Câu 5 Phaolô ghi thêm: “Vả, anh em có biết, chúng tôi không hề

dùng những lời dùa nịnh, cũng không hề bởi lòng tư lợi mà làm, có Đức Chúa Trời chứng cho.”

Lời dùa nịnh là dùng một lối nói để đạt đến điều mình mong muốn. Nghĩa là khen ngợi hay tâng bốc người khác với ý định chinh phục và thu lợi về cho mình. Người truyền đạo Chúa không dùa nịnh, tâng bốc ai, vì biết rõ đó là các hành động giả trá, Chúa không bằng lòng.

“Cũng không hề bởi lòng tư lợi mà làm” Có ai truyền rao lời Chúa để kiếm tư lợi chăng? Chắc là có, nhưng người truyền đạo chân chính không bao giờ nghĩ đến tư lợi, mà chỉ lo cho lợi của danh Chúa, của nước Chúa. Nếu để ý về tư lợi, chắc chắn sẽ không thể là người Chúa có thể dùng. Tư lợi trong chức vụ truyền rao lời Chúa có khi chỉ là danh tiếng nữa.

*“Có Đức Chúa Trời chứng cho.”*

Chúa là đáng làm chứng trung tín nhất cho những người phục vụ Chúa chân chính. Chúa có mặt khi Phaolô thực hiện công tác truyền giáo cũng như khi ông viết những hàng chữ này.

Phaolô hoàn toàn sống trong hiện diện của Chúa, vì thế tư lợi không thể nghĩ tới.

## Tình Thương

*“Dẫu rằng chúng tôi có thể bắt anh em tôn trọng chúng tôi, vì là sứ đồ của Đấng Christ, song cũng chẳng cầu vinh hiển đến từ loài người, hoặc từ nơi anh em, hoặc từ nơi kẻ khác.*

*Nhưng chúng tôi đã ăn ở nhu mì giữa anh em, như một người vú săn sóc chính con mình cách dịu dàng vậy. Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước ao ban cho anh em, không những Tin Lành Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao.”*

“Nhu mì” trong câu này có thể dịch là “sơ sinh”. Nghĩa là các nhà truyền giáo đối xử với người Têsalônica dịu dàng như cái dịu dàng của một em bé. Họ tiếp xúc với những người này trong dịu dàng và thương yêu như người mẹ săn sóc con lúc ấu thơ. Người vú săn sóc một trẻ thơ thì lúc nào cũng nhẹ nhàng và thương yêu như con ruột của mình.

“Vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em” Từ được dùng trong câu này trong nguyên văn là *omeiromenoi*, không phải là thương yêu thương, nhưng là tin tưởng, thương mến, quan tâm và thương xót. Nghĩa là hết lòng trông mong cho người mình thương yêu được những điều tốt lành nhất.

“nên ước ao ban cho anh em, không những Tin Lành Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao.”

Phaolô không những chỉ muốn cho người ta biết đạo Chúa, nhưng còn đem hết tâm lực phục vụ. Nghĩa là coi những người nghe tin mừng rất là quan trọng.

Chữ “thiết nghĩa” trong câu “bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao” là chữ *agape*, loại tình thương của Chúa. Đây là mối tương giao của những người đã cùng đầu phục Chúa, tôn Chúa làm vua trong đời mình và cùng xây dựng nước Chúa. Không có tình bạn nào quý hóa hơn.

Bài học trong khúc Kinh Thánh này là chung cho tất cả mọi người.

Người chưa tin nhận Chúa cần hiểu rõ động cơ thúc đẩy và nguyên tắc của Tin Lành.

Người tín hữu cần học các bài học về:

Mối tương giao thiết nghĩa trong Chúa cần phải xây dựng củng cố để tất cả mọi anh chị em trong Chúa đều gần gũi, thân yêu và cùng tiến lên trên con đường phục vụ Chúa và đồng bào, đồng loại.

Chúng ta kính yêu Chúa vì Chúa đã yêu chúng ta trước. Chúng ta thương yêu nhau cũng vì tình yêu Chúa đã đối với mỗi chúng ta.

Chúng ta có các cá tính và tính khí khác nhau. Có người cao tuổi, người trẻ tuổi. Người học thức cao, người tầm thường. Người giàu, người khác nghèo. Làm sao chúng ta có thể hòa hợp và thương yêu được nếu chúng ta không kinh nghiệm tình

yêu của Chúa và sống trong hiện diện của Ngài?

Nguyễn Sinh

## Vài Mẩu Chuyện Y Học

### Tri cao máu không cần thuốc:

Ta có thể hạ huyết áp cao mà không phải dùng thuốc được chăng? Chắc chắn rồi! Các nhà nghiên cứu tại Viện Johns Hopkins và ba cơ quan y học khác đã nghiên cứu trong số 810 người có huyết áp cao trên bình thường. Sau sáu tháng kết quả là, những người theo lời chỉ dẫn về việc làm giảm cân, luyện tập, giảm ăn mặn, tránh chất béo, thêm trái cây và rau, đã giảm được gần 6 ki lô. Nếu mỗi chịu ăn thêm ba lần trái cây và rau nữa thì càng tốt.

Trong số những người áp dụng các phương pháp ăn uống cẩn thận này 33% huyết áp hạ xuống mức bình thường.

Sơ ra, đa số đã hạ huyết áp xuống cũng tương đương với những người sử dụng thuốc hạ máu.

### Tin ai?

Người Hoa-kỳ cho rằng trong y khoa, giới đáng tin cậy và chân thành nhất là các y tá. Được sĩ đứng hàng thứ hai, còn bác sĩ ở mãi hàng thứ năm! Tin ai bây giờ?

### Kính áp mắt chữa bệnh

Trong vòng vài năm nữa, việc chữa các chứng bệnh về mắt sẽ đơn giản như khi người ta đưa contact lens vào mắt vậy. Các nhiên cứu gia thuộc Đại Học Florida đã phát triển được loại contact lens mềm có chứa một phân lượng thuốc. Lượng thuốc này khi áp vào mắt sẽ tuôn ra từ từ vào trong mắt để chữa bệnh. Thường thì thuốc nhỏ mắt hay rỉ rỏ xuống mũi và vào mạch máu rồi đi khắp thân thể, vì thế nhỏ thuốc mắt thì chỉ có độ 5% thuốc còn đọng lại trong mắt mà thôi. Trong khi đó contact lens chứa thuốc sẽ đưa thuốc đúng liều lượng vào mắt và chữa lành nhiều chứng bệnh nhanh chóng.

### Thuốc chống bệnh quên lãng

Một nghiên cứu mới của Đại học UCLA nhận thấy rằng những loại thuốc bán ngay tại quầy thuốc làm giảm đau như ibuprofen và naproxen (Aleve) có thể làm tan và cản ngăn những mảng cứng làm chết các tế bào óc của các bệnh nhân lãng quên tuổi già. Người ta cảnh báo rằng các thuốc trên có thể gây hiệu ứng phụ là làm chảy máu trong ruột. Nhưng người ta cũng rất mừng, vì về sau có thể phát triển được một loại thuốc mới ngăn chặn chứng bệnh quên và chữa trị được những người mới chớm phát bệnh.

Trong khi đó thì một nghiên cứu ở Trường Y Khoa thuộc Đại Học New York cho thấy rằng memantine, một loại thuốc đã bán tại châu Âu có hiệu lực làm chậm chứng quên lãng ở những người trong giai đoạn đã quá trễ. Đối tượng dùng thuốc này có thể tự mặc áo quần, đi tắm và hoạt động thông thường hơn hẳn những người không dùng thuốc nào cả.

### Ngáy trong khi ngủ

Theo một báo cáo của Viện Nghiên Cứu Tuổi già, thì những người mắc chứng nhức đầu hằng ngày thường ngáy nhiều gấp đôi những người không bị nhức đầu. Ngáy có lẽ gây cho nhức đầu là vì khi ngáy không khí bị chặn lại, làm giảm oxygen lên óc, hoặc là làm cho khó ngủ. Có thể giảm ngáy bằng cách nằm nghiêng, và tránh uống rượu. Điều đáng lưu ý là một số thuốc giảm nhức đầu lại làm cho ngáy to hơn!

(Theo R.D)

Câu Chuyện Khoa Học

## Thiên Thạch

Trước đây khá lâu, một người Mỹ tên là Robert Haag bị bắt tại Argentina về tội mua một tảng đá mà người ta gọi là thiên thạch ở tỉnh Chaco. Ông Haag là nhà sưu tầm thiên thạch trên trái đất. Ông thường mua rất rẻ, rồi đem về chưng bày và bán lại với giá rất đắt để kiếm lợi. Ông ta từng đi Ai-cập, Úc, Nam Mỹ, Mexico và cả Nigeria ở châu Phi nữa, vì hay tin các nơi này có thiên

thạch rơi xuống. Sau cùng ông Haag đến Argentina để tìm thiên thạch mang tên Campo del Cielo, là tảng thiên thạch lớn vào hàng thứ hai trên mặt đất. Ông Haag trả đến 200 nghìn đô-la để mua tảng đá này. Khi mua xong, đang làm thủ tục để đưa về Mỹ thì bị cảnh sát bắt, đưa ra tòa về tội mua lậu vật sở hữu của nước Argentina. Ông Haag phải nộp 20 nghìn đô-la thế chân mới được về Mỹ.

Ông Haag cho biết rằng thiên thạch Campo del Cielo có thể bán lại với giá một triệu đô-la, vì nặng tới ngót 14 tấn.

Thường thì thiên thạch tìm được nặng chưa đầy 50 kí lô. Người ta mua đi bán lại những lát thiên thạch cắt mỏng, chứ không mấy khi có tảng thiên thạch lớn.

Có ba loại thiên thạch quen thuộc là: loại sắt đá, loại Zagami hoàn toàn đá, và loại Gibeon hoàn toàn là một khối sắt.

Loại hoàn toàn sắt thật ra có sắt và kền, là loại nhiều người biết, nhưng chỉ chiếm có 7% tổng số thiên thạch từng rơi xuống đất. Loại nay chịu được nhiệt độ cao khi bay vào khí quyển trái đất, và có thể dùng máy dò kim loại mà tìm.

Các loại thiên thạch khác chỉ là đá, cũng giống hệt như đá trên đất.

Thiên thạch quý là vì khi dùng cưa có kim cương cắt ra thì thấy bên trong rất đẹp. Giá thiên thạch là từ vài đô-la cho đến khoảng 500 đô-la mỗi gram, đó là giá thiên thạch loại Zagami. Sở dĩ có tên này là vì rơi xuống vùng Zagami thuộc nước Nigeria châu Phi năm 1962, đoán là từ sao Thổ. Haag nói rằng đá từ sao Thổ quý hơn kim cương và vàng trên mặt đất, vì hiếm và lạ.

Ông Haag từng bán một thiên thạch Zagami cứ mỗi gram là 100 đô-la, và thu được mất trăm nghìn đô-la.

Thiên thạch quý hơn kim cương vì rất hiếm. Cho đến năm 1990

người ta đếm được 2800 mảnh thiên thạch rơi xuống mặt đất và thu nhặt được.

Đa số thiên thạch là từ sao chổi rơi xuống, nhưng cũng có thiên thạch từ mặt trăng, sao Thổ, cũng như từ một vòng đai thiên thạch, được gọi là vòng đai đá trời. Các tay sưu tầm thiên thạch hay trao đổi nhau để có đủ những loại đá mà họ cho là từ không gian rơi vào. Có những người chuyên môn làm nghề sưu tầm này. Ông Haag có lần đã mua một tảng thiên thạch 63 nghìn đô-la, tính ra một đô-la rưỡi một gram, và bán lại từ 4 đến 10 đô-la một gram.

Thành ra con người không những chỉ đào dưới đất để tìm đá quý như ngọc và kim cương, nhưng còn chờ thiên thạch từ không gian rơi xuống để thu nhặt và bán lại với giá đắt không kém gì kim cương.

Trong câu chuyện thiên thạch, chúng ta thấy có vấn đề giá trị do con người đặt ra. Thiên thạch cũng chỉ là đá, nhưng tiếng là từ không gian thỉnh thoảng rơi xuống nên quý. Nếu thiên thạch rơi nhiều và thường, thì chắc cũng như đá trên mặt đất thôi.

Con người có thói quen đánh giá cao những gì hiếm có, hay mang sắc vẻ khác thường.

Đánh giá như thế cũng dễ nhầm lẫn, nhất là áp dụng kiểu đánh giá này vào con người.

Có những người bề ngoài trông thật tầm thường, nhưng lại tài giỏi xuất chúng. Người khác ngoài hình trông thu hút, nhưng bên trong chẳng có gì đáng kể.

Đánh giá theo kiểu người đời khác hẳn đánh giá theo kiểu của Chúa. Kinh thánh cho hay rằng, loài người nhìn bề ngoài, nhưng Chúa thấy rõ trong tâm hồn.

Trong Kinh Thánh có ghi lại việc nhà tiên tri Sa-mu-ên được Chúa sai đến nhà ông Y-sai để chọn một trong những con trai của ông này làm người thay thế vua

Sau-lơ mà Chúa đã chán ghét. Sa-mu-ên điếm qua bảy con trai của Y-sai, người nào cũng khô ngô tuấn tú, nhưng Chúa không chọn ai cả. Sa-mu-ên hỏi còn ai nữa không, Y-sai mới khai rằng còn một đứa con út đang chần chờ ngoài đồng. Sa-mu-ên bảo Y-sai cho gọi đứa con út về. Sa-mu-ên được Chúa phán bảo xúc dầu phong vương cho Đa-vít là con út của Y-sai.

Như thế giá trị không ở ngoài hình mà thật sự là ở tâm hồn con người.

Làm thế nào cho tâm hồn có giá trị? Chúa ưa thích những ai biết đau xót cho nỗi khổ của đồng bào đồng loại, biết chia sẻ, đùm bọc, cứu giúp. Tuy nhiên tình thương chưa đủ, vì tình thương không thể bỏ xóa tội ác của mỗi người. Chúa vẫn đòi hỏi mỗi người phải tin nhận Ngài, tôn Chúa làm chủ cuộc đời và tuân phục mọi luật lệ thánh của Ngài. Khi được tha thứ tội, nhờ lòng tin Chúa và lập giao ước từ bỏ tội ác để tôn thờ Chân Thần thì con người hưởng được tình thương thật của Chúa và ân huệ của Ngài. Nhờ khôn mẫu thương yêu của Chúa và các thánh tính Chúa ban mà người tin Chúa được Chúa đoái thương và mang giá trị mới. Giá trị này có thể loại người không công nhận, nhưng trước mắt Chúa vô cùng quý giá.

Sự thật, trước khi tin Chúa, không có người nào được coi là giá trị, vì tất cả nhân loại đều đã phạm tội, chối bỏ Chúa, theo ma quỷ thờ phượng tà linh. Chỉ khi nào con người bằng lòng tin nhận Chúa thì cuộc đời được biến đổi, hưởng về các giá trị cao quý, không còn sống ích kỷ, nhưng lo sao vừa ý Chúa và hết lòng thương người, lúc ấy giá trị của tâm hồn mới đáng kể mà thôi.

Mời quý vị tin nhận Chúa để biết giá trị thật và được phục hồi giá trị mà Chúa đã ban cho con người trước khi phạm tội chống lại Ngài.

Anh Vũ

# Lời Con Trẻ

Một người Nhật khi dọn về nhà mới đã cẩn thận dành một phòng riêng cho hai bức tượng mà ông cho là rất linh thiêng. Bức tượng lớn mạnh mẽ vạm vỡ. Một bàn tay dựng trước ngực, tay kia cầm cây đao sáng loáng. Bức thứ hai nhỏ hơn nhiều, vẻ mặt hiền lành hơn, được đặt bên phải bức tượng lớn. Hai bức tượng được tọa trên một bệ bằng gỗ sơn son thếp vàng, đặt ở cuối phòng, bên ngoài có tấm màn nhung che lại.

Phía trước hai bức tượng là một chiếc gối mỏng để quỳ. Hai bên là hai cây cỏ thụ bonsai rất đẹp, đặt trên hai con voi sành.

Cậu bé Sato mới sáu tuổi, lúc nào cũng tò mò hỏi cha nhiều điều có khi cha không trả lời được, nhất

là về lai lịch hai bức tượng kia. Theo lệnh ông cha, mọi người trong nhà và ngay cả bé Sato đều phải vào vái các bức tượng một lần vào lúc sáng sớm cho được phúc lành. Bé Sato vì không được cha trả lời thỏa đáng về hai bức tượng, nên cứ tìm cơ tránh quỳ gối vái lạy hai bức tượng. Thật ra cậu rất thích bức tượng nhỏ, và chỉ ưa ẵm về phòng chơi mà thôi, nhưng không dám hỏi cha.

Một hôm nọ, tình nghịch, Sato lấy cái chày gỗ dùng để chơi base ball, lén vào phòng thờ, đến ngay bức tượng lớn và đập mạnh vào vai tượng. Bức tượng bị vỡ hẳn một mảng lớn bên tay trái. Đập xong, Sato để cái chày (bat) lên vai bức tượng nhỏ rồi chạy đi chơi.

Cha Sato sáng hôm sau trước khi đi làm, dẫn Sato và vái tượng, thấy

bức tượng bị vỡ ra, ông tức giận lắm, biết ngay là Sato tình nghịch, lôi cậu ta để đánh đòn. Cậu bé bình tĩnh nói:  
*Thưa ba, con không dám đập vỡ ông thần của ba đâu, đó là cái ông nhỏ ông ấy đánh ông lớn đấy! Ba không thấy cái chày còn ở vai ông nhỏ sao? Con còn đang thắc mắc không hiểu vì chuyện gì mà hai ông đánh nhau, mà sao ông lớn không đánh cho ông nhỏ một trận?*

Người cha ngừng tay, suy nghĩ, cho rằng thằng bé tuy tình nghịch nhưng cũng có lý, vì nếu tượng linh thiêng thì sao không trừng trị nó đi, nhất là nó xúc phạm ngay đến ông ta.

Từ đó ông sao nhãng dần việc vái lạy các bức tượng và dần dần bỏ hẳn căn phòng thờ hai bức tượng.

CTM

*Chân Trời Mới*  
Văn Phẩm Nguồn Sống

**Chủ Nhiệm & Chủ Bút:**

**Nguyễn Sinh**

**Giám Đốc Điều Hành:**

**Hồ Xuân Phú**

Phone: (714) 758-8767

Địa Chỉ:

P.O. Box 4568 Anaheim, CA 92803